

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
(Dự thảo)

QUY ĐỊNH

Quản lý xây dựng theo Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
Khu vực phía Tây Nam cầu Yên Lệnh thuộc địa bàn các xã:
Chuyên Ngoại, Mộc Nam và phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND
Ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng áp dụng và phân công quản lý thực hiện

1. Quy định quản lý này hướng dẫn việc quản lý quy hoạch, xây dựng và thực hiện theo đúng nội dung đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Tây Nam cầu Yên Lệnh thuộc địa bàn các xã: Chuyên Ngoại, Mộc Nam và phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên được phê duyệt tại Quyết định số: /QĐ-UBND ngày/..../2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ngoài những quy định trong Quy định quản lý này, việc quản lý xây dựng trong khu vực dự án còn phải tuân theo các quy định pháp luật khác của các Nhà nước có liên quan.

3. Việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi những quy định của Quy định quản lý này phải dựa trên cơ sở Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Tây Nam cầu Yên Lệnh thuộc địa bàn các xã: Chuyên Ngoại, Mộc Nam và phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và quyết định.

4. Các cơ quan quản lý xây dựng, chính quyền địa phương theo phân cấp và chủ đầu tư, căn cứ vào đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Tây Nam cầu Yên Lệnh thuộc địa bàn các xã: Chuyên Ngoại, Mộc Nam và phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên đã được phê duyệt và quy định này, có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng đất trong khu quy hoạch và kiểm tra việc xây dựng các công trình theo đúng quy định.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ QUẢN LÝ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

Điều 2. Phạm vi ranh giới, quy mô diện tích và tính chất của khu vực lập quy hoạch

Theo đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Tây Nam cầu Yên Lệnh thuộc địa bàn các xã: Chuyên Ngoại, Mộc Nam và phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định: số /QĐ-UBND ngày/..../2021.

Điều 3: Nguyên tắc kiểm soát không gian kiến trúc cảnh quan

- Phải đảm bảo tuân thủ nội dung các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch (*hệ số sử dụng đất, tầng cao, mật độ xây dựng, chỉ giới xây dựng*) đã được xác định trong đồ án. Tầng cao xây dựng trong các nhóm ở quy hoạch cần được tổ chức một cách đồng bộ, hài hòa, không gian cảnh quan kiến trúc và tính chất, loại hình nhà ở.

- Chiều cao công trình, chiều cao các tầng, chiều cao mái, cao độ nền nhà so với vỉa hè chiều cao và độ vươn của ô văng tầng 1, các phân vị đứng, ngang, độ đặc rỗng, bố trí cửa sổ, cửa đi về phía mặt phố đảm bảo tính liên tục, hài hòa cho kiến trúc của toàn tuyến.

- Các tiện ích đô thị như ghé ngồi nghỉ, tuyến dành cho người khuyết tật, cột đèn chiếu sáng, tủ điện, biển hiệu, biển chỉ dẫn phải đảm bảo mỹ quan, an toàn, thuận tiện, thống nhất, hài hòa với tỷ lệ công trình kiến trúc.

- Không được chiếm dụng trái phép không gian đô thị nhằm mục đích tăng diện tích sử dụng công trình.

- Hè phố, đường đi bộ trong đô thị phải được xây dựng đồng bộ, phù hợp về cao độ, vật liệu, màu sắc từng tuyến phố, khu vực trong đô thị; hố trồng cây phải có kích thước phù hợp, đảm bảo an toàn cho người đi bộ, đặc biệt đối với người khuyết tật; thuận tiện cho việc bảo vệ, chăm sóc cây.

- Đối với cảnh quan tự nhiên trong khu vực quy hoạch phải được bảo vệ nghiêm ngặt, phải duy trì đặc trưng địa hình tự nhiên của khu vực.

- Kiến trúc công trình có hình thức hiện đại, phù hợp với điều kiện khí hậu và cảnh quan môi trường. Sử dụng kết cấu và vật liệu có tính chất kiên cố, bền vững phù hợp với điều kiện khí hậu địa phương. Khuyến khích ứng dụng công nghệ và vật liệu mới (*công trình xanh, tiết kiệm năng lượng, ...*).

- Mặt ngoài công trình kiến trúc đô thị không được sử dụng màu sắc, vật liệu gây ảnh hưởng tới thị giác, sức khỏe con người, yêu cầu về vệ sinh và an toàn lao động.

- Cây xanh trong đô thị phải được trồng, chăm sóc, duy trì, bảo vệ, phân loại và bố trí theo quy hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn và pháp luật hiện hành. Khuyến khích trồng các loại cây phù hợp với chức năng của các khu vực và tính chất của đô thị, khu vực đô thị, đảm bảo môi trường sinh thái; lựa chọn loại cây trồng có sự phối hợp màu sắc hài hòa, sinh động tạo nét đặc trưng riêng cho khu vực và cho đô thị.

Điều 4. Quản lý kiến trúc quy hoạch, cao độ nền xây dựng, chiều cao công trình và yêu cầu hạ tầng kỹ thuật

1. Quy định đối với đất xây dựng nhà ở : Đất ở mới trong phạm vi quy hoạch là đất nhóm nhà ở (*ở mới và ở hiện trạng*), đất nhà ở xã hội.

1.1. Đất nhóm nhà ở:

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường : Chỉ giới xây dựng lùi từ 0÷3m so với chỉ giới đường đỏ của đường (tùy theo cấp đường và được quy định cụ thể trong đồ án quy hoạch chi tiết).
- c) Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Tầng cao công trình: Tối đa 04 tầng.
 - Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái không quá 14,1m.
 - Cốt nền nhà (được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m (đối với công trình có CGXD lùi so với CGDD), cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,2m (đối với công trình có CGXD trùng với CGDD).
- d) Mật độ xây dựng: Mật độ xây dựng gộp **khoảng 70%**.
- e) Đối với khu vực dân cư làng xóm hiện trạng trong khu vực quy hoạch: Khi cải tạo chỉnh trang ngoài việc tuân thủ đồ án quy hoạch chi tiết, các nội dung có liên quan trong quy định này (đối với nhóm nhà ở mới) còn phải tuân thủ các quy định khác có liên quan.

1.2. Đất nhà ở xã hội:

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường:
 - Chỉ giới xây dựng lùi tối thiểu 10m so với chỉ giới đường đỏ của đường, lùi tối thiểu 5m so với các cạnh còn lại của lô đất.
 - Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí khoảng lùi công trình cho phù hợp **nhưng không được nhỏ hơn 3,5m**, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, mật độ xây dựng theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt và không gian cảnh quan tổng thể của lô đất.
- c) Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Tầng cao công trình: Tối đa 05 tầng.
 - Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái không quá 20,5m.
 - Cốt nền nhà (được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.
- d) Mật độ xây dựng: Tối đa là 50%.
- e) Không gian bên ngoài của khối công trình:
 - Hình thức kiến trúc: Màu sắc, hình thức kiến trúc đơn giản phù hợp với cảnh quan chung của khu vực.
 - Không xây dựng tường rào, có thể xây dựng bồn hoa để ngăn cách ranh giới. Thiết kế cốt cao độ phần sân bên trong chỉ giới đường đỏ bằng cốt vỉa hè bên ngoài đảm bảo đầu nổi êm thuận.
 - Phải đảm bảo chỗ đỗ xe cho bản thân khu đất theo quy định.

2. Quy định đối với đất dịch vụ - công cộng:

Đất công cộng - dịch vụ trong phạm vi quy hoạch là đất giáo dục (*trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở*), đất y tế, đất trung tâm văn hóa - thể thao, đất thể dục thể thao.

2.1. Đất giáo dục:

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường:
 - Chỉ giới xây dựng lùi tối thiểu 6m so với chỉ giới đường đỏ của đường 36m.
 - Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí khoảng lùi công trình cho phù hợp **nhưng không được nhỏ hơn 3,5m**, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, mật độ xây dựng theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt và không gian cảnh quan tổng thể của lô đất.
- c) Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Tầng cao công trình: Tối đa 03 tầng.
 - Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái không quá 13m.
 - Cốt nền công trình (*được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một*) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m (*đối với trường mầm non là +0,36m*).
- d) Mật độ xây dựng: Tối đa là 40%.
- e) Không gian bên ngoài của khối công trình:
 - Hình thức kiến trúc: Màu sắc, hình thức kiến trúc hấp dẫn phù hợp với trẻ em.
 - Không xây dựng tường rào kín, phía các mặt đường khuyến khích xây kín đến độ cao 0,4m so với mặt hè, phần trên là rào thoáng (*rào sắt, thép, inox, gạch block trang trí thoáng...*), mặt tiếp giáp với các công trình lân cận được phép xây dựng tường rào đặc. Thiết kế cốt cao độ phần sân bên trong chỉ giới đường đỏ đảm bảo đầu nổi êm thuận với cốt vỉa hè hoàn thiện.
 - Phải đảm bảo cây xanh vườn hoa, sân thể thao, sân chơi và chỗ đỗ xe cho bản thân khu đất theo quy định.

2.2. Đất y tế, trung tâm văn hóa - thể thao:

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường:
 - Chỉ giới xây dựng lùi tối thiểu 6m so với chỉ giới đường đỏ của đường 36m và đường 20,5m.
 - Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí khoảng lùi công trình cho phù hợp **nhưng không được nhỏ hơn 3,5m**, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, mật độ xây dựng theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt và không gian cảnh quan tổng thể của lô đất; nghiên cứu bố trí các hạng mục công trình cho người khuyết tật dễ dàng tiếp cận, sử dụng và được xác định cụ thể trong quá trình triển khai các bước tiếp theo.
- c) Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Tầng cao công trình: Tối đa 03 tầng.
 - Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái không quá 13m.
 - Cốt nền công trình (*được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một*) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.
- d) Mật độ xây dựng: Tối đa là 40%.

- e) Không gian bên ngoài của khối công trình:
- Hình thức kiến trúc: Màu sắc, hình thức kiến trúc đơn giản phù hợp với thiết chế văn hóa địa phương.
 - Không xây dựng tường rào kín, phía các mặt đường khuyến khích xây kín đến độ cao 0,4m so với mặt hè, phần trên là rào thoáng (*rào sắt, thép, inox, gạch block trang trí thoáng...*), mặt tiếp giáp với các công trình lân cận được phép xây dựng tường rào đặc. Thiết kế cốt cao độ phần sân bên trong chỉ giới đường đỏ đảm bảo đầu nổi êm thuận với cốt vỉa hè hoàn thiện.
 - Phải đảm bảo cây xanh vườn hoa, chỗ đỗ xe cho bản thân khu đất theo quy định.

3. Quy định đối với đất thương mại dịch vụ:

Đất thương mại dịch vụ trong phạm vi quy hoạch bao gồm đất thương mại dịch vụ hiện trạng (*Trung tâm thương mại, trung tâm kinh doanh ô tô và máy nông công nghiệp, showroom kinh doanh nội thất ô tô, cửa hàng xăng dầu,...*) và đất thương mại dịch vụ mới.

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường:
 - Chỉ giới xây dựng lùi tối thiểu 20m so với chỉ giới đường đỏ của đường tránh QL38, lùi 10m so với chỉ giới đường đỏ của đường 36m.
 - Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí khoảng lùi công trình cho phù hợp **nhưng không được nhỏ hơn 3,5m**, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, mật độ xây dựng theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt và không gian cảnh quan tổng thể của lô đất.
- c) Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Tầng cao công trình: Từ 07÷12 tầng.
 - Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái 28÷45m.
 - Cốt nền công trình (*được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một*) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +1,05m.
- d) Mật độ xây dựng: Tối đa là 50%.
- e) Không gian bên ngoài của khối công trình:
 - Hình thức kiến trúc: Màu sắc tươi sáng, hình thức kiến trúc hiện đại tạo điểm nhấn cho khu vực.
 - Không xây dựng tường rào, có thể xây dựng bồn hoa để ngăn cách ranh giới. Thiết kế cốt cao độ phần sân bên trong chỉ giới đường đỏ bằng cốt vỉa hè bên ngoài đảm bảo đầu nổi êm thuận.
 - Phải đảm bảo cây xanh vườn hoa, chỗ đỗ xe cho bản thân khu đất theo quy định.

4. Quy định đối với đất bên xe:

- a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.
- b) Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường:
 - Chỉ giới xây dựng lùi tối thiểu 20m so với chỉ giới đường đỏ của đường tránh QL38.

- Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí khoảng lùi công trình cho phù hợp **nhưng không được nhỏ hơn 3,5m**, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, mật độ xây dựng theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt và không gian cảnh quan tổng thể của lô đất; nghiên cứu bố trí các hạng mục công trình cho người khuyết tật dễ dàng tiếp cận, sử dụng và được xác định cụ thể trong quá trình triển khai các bước tiếp theo.

c) Tầng cao, chiều cao công trình:

- Tầng cao công trình: Tối đa 03 tầng.
- Chiều cao công trình: Từ cao độ nền nhà đến đỉnh mái không quá 13m.
- Cốt nền công trình (*được tính là cốt nền hoàn thiện tầng một*) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.

d) Mật độ xây dựng: Tối đa là 30%.

e) Không gian bên ngoài của khối công trình:

- Hình thức kiến trúc: Màu sắc, hình thức kiến trúc hiện đại tạo điểm nhấn cho khu vực.

- Không xây dựng tường rào kín, phía các mặt đường khuyến khích xây kín đến độ cao 0,4m so với mặt hè, phần trên là rào thoáng (*rào sắt, thép, inox, gạch block trang trí thoáng...*), mặt tiếp giáp với các công trình lân cận được phép xây dựng tường rào đặc. Thiết kế cốt cao độ phần sân bên trong chỉ giới đường đỏ đảm bảo đầu nổi êm thuận với cốt vỉa hè hoàn thiện.

- Phải đảm bảo cây xanh vườn hoa, chỗ đỗ xe cho bản thân khu đất theo quy định.

5. Quy định đối với đất bãi đỗ xe:

a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.

b) Xây dựng một bãi đỗ xe tập trung, thiết kế theo hướng bãi đỗ xe xanh: Sử dụng vật liệu thấm hút nước tốt làm mặt bãi đỗ xe và bổ sung hệ thống cây xanh xung quanh đảm bảo cảnh quan, giảm thiểu ô nhiễm không khí và hiệu ứng đảo nhiệt.

6. Quy định đối với đất cây xanh, vườn hoa:

a) Diện tích: Theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt.

b) Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan của khu vườn hoa: Không xây dựng tường rào, xây bồn hoa bằng gạch, bố trí đường dạo, sân chơi cho trẻ em, các hoạt động phục vụ người cao tuổi, người tàn tật (*sân tập thể dục, đường đi dạo, ghế nghỉ chân...*), trồng cây xanh cảnh quan, cây xanh bóng mát. Phải bố trí hệ thống thùng rác (*khoảng cách 150m/thùng*) có nắp đậy để thu gom rác và đưa về khu tập kết rác. Khuyến khích bố trí nhà vệ sinh công cộng, bố trí hợp lý, đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan, thuận tiện cho mọi đối tượng sử dụng.

c) Cảnh quan cây xanh đường phố: Được lựa chọn đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo sự phù hợp giữa tán cây với chiều rộng vỉa hè, đảm bảo không che khuất biển báo, đèn tín hiệu giao thông, kết cấu rễ không ảnh hưởng đến vỉa hè và hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm:

- Cây xanh cần được nghiên cứu thiết kế hợp lý đóng vai trò trang trí, chống ồn, chống bụi từ các khu chức năng khác trong khu, cải tạo vi khí hậu, không gây độc hại, tránh cản trở tầm nhìn giao thông và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng kỹ thuật theo đường.

- Các loại cây trồng phải đảm bảo các yêu cầu: cây phải chịu được gió, bụi, sâu bệnh; cây thân đẹp, dáng đẹp, có rễ ăn sâu, không trồng cây rễ nổi; cây lá xanh quanh năm, không rụng lá tro cành hoặc cây có giai đoạn rụng lá tro cành; không hấp dẫn côn trùng có hại; phân tầng cao thấp kết hợp bố cục theo chủ đề với các tiêu cảnh, công trình kiến trúc...

Điều 5. Các phần đưa ra ngoài công trình và ngoại thất

- Các lô đất có chỉ giới xây dựng lùi vào sau chỉ giới đường đỏ: Không một bộ phận, chi tiết kiến trúc nào của công trình được vượt quá chỉ giới đường đỏ.

- Phần ngầm dưới mặt đất: Mọi bộ phận ngầm dưới mặt đất của ngôi nhà đều không được vượt quá chỉ giới đường đỏ của lô đất.

- Tất cả các hạng mục thuộc về hạ tầng lộ ra của công trình (*bể nước, tum thang, buồng thang máy...*) phải được bố trí vào trong tầng phụ trên mái, tầng áp mái và lùi vào so với mặt tiền $\geq 3m$.

Điều 6. Xử lý không gian ngoài công trình

Tường rào công trình được phép xây dựng cao tối đa 2,0m và phải đảm bảo xây dựng đồng nhất về chiều cao đối với các dãy phố, phía các mặt đường chỉ được phép xây kín đến độ cao 0,4m so với mặt hè, phần trên là rào thoáng (*rào sắt, thép, inox, gạch block trang trí thoáng...*).

Điều 7. Quy định về hình thức kiến trúc

- Hình thức kiến trúc, màu sắc công trình hài hòa với cảnh quan kiến trúc chung của khu vực và chức năng sử dụng của công trình, kết hợp các giải pháp thiết kế kiến trúc theo hướng sinh thái (*sử dụng vật liệu tiết kiệm năng lượng, kết hợp với hệ thống cây xanh thâm cỏ vào thiết kế công trình...*), cải thiện vi khí hậu tạo không gian thân thiện môi trường.

- Các công trình công cộng - dịch vụ, thương mại được thiết kế riêng, không sử dụng màu sắc gây phản cảm và trang trí các chi tiết phản mỹ thuật, ảnh hưởng mỹ quan.

Điều 8. Quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và yêu cầu kỹ thuật đối với các tuyến đường; phạm vi bảo vệ, hành lang an toàn công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Khái niệm:

- Chỉ giới đường đỏ (*CGĐĐ*): Là đường ranh giới được xác định trên bản đồ quy hoạch và thực địa để phân định ranh giới giữa phần đất được xây dựng công trình và phần đất được dành cho đường giao thông hoặc công trình hạ tầng kỹ thuật, không gian công cộng khác.

- Chỉ giới xây dựng (CGXD): Là đường giới hạn cho phép xây dựng công trình chính trên thửa đất.

- Khoảng lùi: Là khoảng không gian giữa chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng.

2. Quy định cụ thể:

Stt	Tên đường	Mặt cắt	Kích thước (m)	CGXD (m)
1	Đường QL38 và đường tránh QL38	1-1	69m	- Lùi 20m (đất thương mại dịch vụ, bến xe). - Lùi 3m (đất nhóm nhà ở).
2	Đường D1, N3	2-2	5m(hè) + 10,5m(lòng đường) + 5m(PC) + 10,5m(lòng đường) + 5m(hè) = 36m	- Lùi 10m (đất thương mại dịch vụ). - Lùi 6m (đất giáo dục). - Lùi 3m (đất nhóm nhà ở).
3	Đường D3	3-3	5m(hè) + 7,5m(lòng đường) + 2,5m(hè) + 6m(mương) + 2,5m(hè) + 7,5m(lòng đường) + 5m(hè) = 36m	- Lùi 10m (đất thương mại dịch vụ). - Lùi 6m (đất giáo dục, TT-VHTT). - Lùi 3m (đất nhóm nhà ở).
4	Đường D2, N2, N4, N5	4-4	5m (hè) + 10,5m (lòng đường) + 5m (hè) = 20,5m	- Lùi 10m (đất thương mại dịch vụ, nhà ở xã hội). - Lùi 6m (đất y tế, TT-VHTT).
5	Đường N1, N4	5-5	5m(hè) + 7,5m(lòng đường) + 5m(hè) = 17,5m	- Lùi 10m (đất bến xe, nhà ở xã hội).
6	Đường D4, D5	6-6	3m(hè) + 7,5mlòng đường + 5m(hè) = 15,5m	

3. Yêu cầu kỹ thuật đối với các tuyến đường: Khi thiết kế các tuyến hạ tầng kỹ thuật (Bao gồm giao thông, thoát nước, cấp nước sạch, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, cây xanh đường phố...) phải tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện xây dựng theo thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo khớp nối theo quy định chung tổng thể toàn khu vực.

Điều 9. Các quy định chủ yếu về hệ thống hạ tầng kỹ thuật

1. Giao thông: Hệ thống giao thông đảm bảo tuân thủ quy mô, mặt cắt theo hồ sơ thiết kế quy hoạch được duyệt. Vị trí, quy mô bãi đỗ xe và các điểm đầu nối giao thông với các đường trong khu đảm bảo êm thuận, thông suốt. Chú ý thiết kế đảm bảo người già, người khuyết tật, trẻ em dễ dàng tiếp cận, sử dụng. Vĩa hè được thiết kế đồng bộ, thống nhất loại vật liệu đảm bảo mỹ quan đô thị.

2. Quy định về các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác: Tuân thủ theo hồ sơ quy hoạch được duyệt.

Chương III XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Xử lý vi phạm

Mọi việc đầu tư thực hiện dự án, xây dựng nhà ở, khai thác và sử dụng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phải tuân theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ theo các quy định hiện hành và các quy định cụ thể trong Quy định quản lý này. Tổ chức hoặc cá nhân nào vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

- Quy định quản lý này gồm 04 chương và 11 điều; có hiệu lực trong khuôn khổ dự án và kể từ ngày ký ban hành.

- Các cơ quan có liên quan của tỉnh Hà Nam, Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên phối kết hợp với Nhà đầu tư dự án có trách nhiệm giám sát việc thực hiện các quy định trong Quy định quản lý này.

- Mọi tổ chức, cá nhân sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật trong dự án phải chấp hành các qui định trong Quy định quản lý này.

- Các Sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên, Nhà đầu tư dự án và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này.

- Trong quá trình thực hiện nếu có gì phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để được xem xét, hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng sẽ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, chỉ dẫn./.